TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2026/HNGĐ-PT
Ngày: 26 - 02 - 2026

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sỹ Danh Đạt.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh;

Bà Nguyễn Ái Đoan.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Mai Gia Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*: Bà Hà Ngọc Thư Trúc – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2025/TLPT-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025 về Tranh chấp ly hôn.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 124/2025/HN-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 595/2026/QĐ-PT ngày 05 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Phạm Bùi Khắc N, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số G, đường H, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường M, tỉnh Đồng Tháp).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Phạm Bùi Khắc N là: Luật sư Võ Thanh D thuộc Công ty L. Địa chỉ: C, đường Đ, Phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre (Nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long).

- *Bị đơn*: Phạm Thị Trúc P, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số 128, đường Ấp Bắc, Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp).

Nơi ở: Số 07, đường Huỳnh Tịnh Của, Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (Nay là phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp).

- *Người kháng cáo*: Anh Phạm Bùi Khắc N là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn anh Phạm Bùi Khắc N trình bày:

Anh và chị Phạm Thị Trúc P kết hôn năm 2004, có đăng ký kết hôn ngày 19/07/2004 tại Ủy ban nhân dân Phường B1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp và có mâu thuẫn với người lớn trong gia đình nên vợ chồng thường xuyên cự cãi. Tuy còn sống chung trong nhà nhưng anh và chị P đã ly thân từ tháng 12/2023 cho đến nay. Do tình cảm không còn khả năng hàn gắn nên anh cầu được ly hôn với chị Phạm Thị Trúc P.

+ Về con chung: Có 03 con chung tên Phạm Ngọc Phương K, sinh ngày 11/9/2005 (Đã trưởng thành); Phạm Ngọc Khánh H, sinh ngày 15/6/2009 và Phạm Minh K1, sinh ngày 22/7/2016 đang sống chung nhà với vợ chồng anh. Anh đồng ý giao cháu Phạm Ngọc Khánh H, sinh ngày 15/6/2009 và cháu Phạm Minh K1, sinh ngày 22/7/2016 cho chị Phạm Thị Trúc P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 2.500.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi cháu H và cháu K1 đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn chị Phạm Thị Trúc P trình bày:

Chị và anh Phạm Bùi Khắc N kết hôn vào năm 2004 có đăng ký kết hôn ngày 19/07/2004 tại Ủy ban nhân dân Phường B1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Chị không đồng ý ly hôn với anh N, do còn thương chồng và thương con nên chị xin có thời gian để vợ chồng suy nghĩ lại. Tình cảm vợ chồng không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng, do anh N có tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài,

chị có ghen tuông nên vợ chồng có lời qua tiếng lại với nhau.

+ Về con chung: Có 03 con chung tên Phạm Ngọc Phương K, sinh ngày 11/9/2005 (Đã trưởng thành); Phạm Ngọc Khánh H, sinh ngày 15/6/2009 và Phạm Minh K1, sinh ngày 22/7/2016. Hiện nay, các con vẫn còn sống chung với chị và anh N. Chị không đồng ý ly hôn nên không có yêu cầu gì về con.

+ Về tài sản chung: Chị và anh Phạm Bùi Khắc N có tài sản chung nhưng do chị không đồng ý ly hôn, xin hàn gắn đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con chung nên về tài sản chung để chị tự thỏa thuận với anh N, không yêu cầu giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 124/2025/HN-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp đã xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Bùi Khắc N.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Ngày 22/10/2025, Phạm Bùi Khắc N có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm. Anh yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng chấp nhận cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị Trúc P.

- oTại phiên tòa phúc thẩm anh N vân giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của mình. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyên phát B ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh N, sửa Bản án sơ thẩm.

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật ở gia đoạn phúc thẩm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa đều chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử sửa chấp nhận kháng cáo của anh

Phạm Bùi khắc N, sửa Bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Phạm Bùi Khắc N và chị Phạm Thị Trúc P kết hôn năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang ngày 19/7/2004. Anh, chị có 03 con chung tên Phạm Ngọc Phương K, sinh ngày 11/9/2005 đã trưởng thành, cháu Phạm Ngọc Khánh H, sinh ngày 15/6/2009 và cháu Phạm Minh K1, sinh ngày 22/7/2016 đang sống chung với anh N và chị P.

Anh N cho rằng do bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp và có mâu thuẫn với người lớn trong gia đình nên vợ chồng thường xuyên cự cãi. Tuy còn sống chung trong nhà nhưng anh và chị P đã ly thân từ tháng 12/2023 cho đến nay. Do tình cảm không còn khả năng hàn gắn nên anh xin được ly hôn với chị P.

Anh N đồng ý giao cháu Phạm Ngọc Khánh H, sinh ngày 15/06/2009 và cháu Phạm Minh K1, sinh ngày 22/07/2016 cho chị Phạm Thị Trúc P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng 2.500.000đ/tháng/cháu cho đến khi cháu Phạm Ngọc Khánh H và cháu Phạm Minh K1 đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[2] Xét thấy, anh N không thừa nhận có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nhưng anh cho rằng mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không quan tâm chăm sóc lẫm nhau. Vợ chồng ly thân từ tháng 12/2023 và không sống chung nhà từ tháng 02/2025 đến nay nên anh cương quyết xin ly hôn với chị P là có căn cứ. Còn chị P cho rằng còn thương chồng, con nhưng trong thời gian dài vợ chồng ly thân cho đến nay thì chị cũng không có giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Cho thấy, hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh N kháng

cáo yêu cầu xin ly là có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh N đồng ý giao 02 con chung là cháu Phạm Ngọc Khánh H và Phạm Minh K1 cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu H và K1 2.500.000đ/tháng/cháu. Xét thấy, để tạo tâm lý ổn định và sự phát triển về thể chất và tinh thần của các cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của anh N.

[3] Xét ý kiến đề nghị của vị Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh N là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[4] Xét ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Bùi Khắc N, sửa Bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Anh Phạm Bùi Khắc N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 308, Điều 91, Điều 147, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của anh Phạm Bùi Khắc N.

2. Sửa bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 124/2025/HN-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Tháp.

3. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Bùi Khắc N.

4. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Bùi Khắc N được ly hôn với chị Phạm Thị Trúc P.

5. Về con chung: Giao 02 con chung là Phạm Ngọc Khánh H, sinh ngày 15/6/2009 và Phạm Minh K1, sinh ngày 22/7/2016 cho chị Phạm Thị Trúc P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

6. Anh Phạm Bùi Khắc N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Ngọc Khánh H và cháu Phạm Minh K1 mỗi cháu 2.500.000 đồng/tháng cho đến khi đủ 18 tuổi, tự lao động được.

Kể từ ngày chị Phạm Thị Trúc P có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Phạm Bùi Khắc N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng còn phải chịu lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Phạm Bùi Khắc N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

7. Về án phí:

Anh Phạm Bùi Khắc N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006858 ngày 15/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND khu vực 1 – Đồng Tháp;
- Phòng THADSKV1- Đồng Tháp;
- PGĐKTTT&TA tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sỹ Danh Đạt